

VIETNAM ELECTRICITY (EVN) NINH THUAN NUCLEAR POWER PROJECTS MANAGEMENT BOARD (EVNNPB

PREPARATION of VIETNAM ELECTRICITY (EVN) for THE FIRST NINH THUAN NPP PROJECTS

Fukui International Meeting on Human Resources Development for Nuclear Energy in Asia

Presented by: Nguyen Manh Hung Msc. EVNNPB

March 19 -20, 2014 Fukui, Japan



Contents



- 1. Introduction about EVN-EVNNPB
- 2. Nuclear Power Development Program in Vietnam
- 3. Preparation of Vietnam Electricity for Ninh Thuan NPP
- 4. Human resource development for NPP Projects
- 5. Major challenges



1. Introduction about EVN-EVNNPB (1/6)



1. Introduction about EVN (1)

- ✓ Establishment: 1994 and transformed to Vietnam Electricity in 2006 as State Owned Economical Corporation
- ✓ Location: 18 Tran Nguyen Han Street, Ha Noi, Vietnam
- ✓ Website: <u>www.evn.com</u>
- ✓ Employees: total app. 100,000 employees, in which 32% graduated university or higher
- ✓ Energy production: EVN is Owner of 27/43 HPPs (88% capacity); 7/12 Coal fire plants (65% capacity);

3/5 Oil fire plant (57% capacity);

7/14 Combine cycle plant (42% capacity).

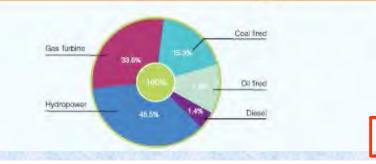
67.7% in total capacity of power system

Cơ cầu nguồn điện năm 2011 Installed capacity by fuel source, 2011

Chú sở hữu Gwner	Công suất đặt Instakeo capacity (MW)	
Tập đoàn Điện lực Việt Nam/Vietnam Electricity (EVN)	11168	50.79
Công lý cổ phần có phần vốn của EVN/EVN JSC.	3748	17.09
Tập đoàn Dầu khí Việt Nam Việt Nam/Petro Vietnam	2715	12,39
Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoảng sắn Việt Nam/Vinacomin	1046	4.8%
Nhà đầu từ nước ngoài/Foreign Developers	1986	9.0%
Nhà đầu tư trong nước khác/Other Local Developers	1366	6.29
Tống - Total	22029	100%



Công suất dặt Loal hình nhà mày điện Types of Power plants Installed capacity (MW) Thủy diên/Hydropower 10037 45.5% Nhiệt điện than/Coal fired. 3371 15.3% Nhiệt điển dầu FO/FO oil fired 927 4.2% Tua bin khl, chu trình hòn hợp /Combined/open cycle gas turbine 7395 33.6% Diesel 299 1.4% Tong - Total 22029 100%



3



EVNNPB

1. Introduction about EVN-EVNNPB (2/6)



1. Introduction about EVN (2)





Lai Châu

15 Binh Durong

17 Long An 18 Đồng Tháp

19 Tiền Giang

20 Bén Tre

21 Trà Vinh

22 Vinh Long 23 Hậu Giang 24 Cần Thơ

16 TP Hổ Chỉ Minh

1. Introduction about EVN-EVNNPB (3/6)



Cuộc họp cấp Bộ trưởng lễ đán hợp tác hạt nhân châu

óng sự đài NHK Nhất Bản về D

- EC Durán đán hạt nhân Nich T

DƯ ÁN ĐIỆN HẠT NHÂN NINH THUÂN

ING CONG SÁN VIỆT NAM QUANG VINH MUỐN NĂN

HET LIET CHÁO MÚNG 83 NĂM NGÂY THÀNH LẠP HLHPNVN 20/

2. Introduction about EVNNPB (1)

Hà Giang Cao Bảng

Nohě A

HA Tinh

Quảng Binh

Quảng Trị

Thừa Thiên - H Đà Nẵn

Quảng Nam

Kon Tum

GiaLa

Đắk Lắk

Lâm Đồng Minh T

Phù Tho

3. Vinh Phúc

8 Hải Dương 9 Hải Phòng 10 Thái Bình

11 Hung Yên 12 Hà Nam 13 Nam Định

14 Ninh Binh

Binh Đinh

Phú Véd

Khánh Hồa

4 Thái Nguyên

2 Hà Tây

5 Hà Nội 6 Bắc Ninh 7 Bắc Giang

- ✓ Establishment: 1, May, 2011
- Location: Phan Rang City, Ninh Thuan Province, Vietnam
- ✓ Website: www.dienhatnhan.com



1. To manage the component Projects under Ninh Thuan NPP project owned by

http://dienhatnhan.com

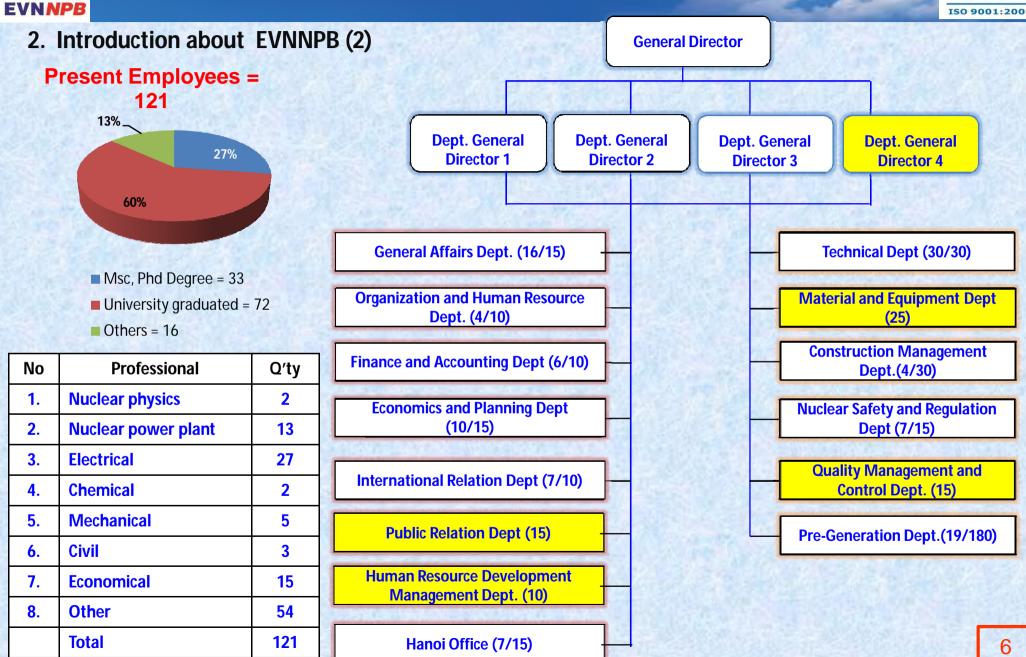
EVNNPB

王成場

- EVN, comprising of:
- 1) Ninh Thuan 1 NPP;
- 2) Ninh Thuan 2 NPP;
- 3) Infrastructure projects for construction of Ninh Thuan NPPs;
- 4) Operation Management and PMB Offices
- 5) Human resource training Project for Ninh Thuan NPPs;
- 6) Public relation center (PRC) Project
- 2. To prepare the generation activities for Ninh Thuan 1&2 NPPs.
- 3. To manage consultancy for development of FS and Design documents; executing bidding process; construction supervision and commissioning of NPPs.
- 4. To manage human resource development and training activities of Ninh Thuan 1&2 NPPs.
- 5. To manage public information activities for NPPs.

1. Introduction about EVN-EVNNPB (4/6)







1. Introduction about EVN-EVNNPB (5/6)



2. Introduction about EVNNPB (3)

November, 16th, 2012: Certification of Quality Management System – ISO9001:2008

General Affairs Activities	2
Organization and Personnel Activities	4
Economy-Planning Activities	3
Technical Activities	3
Finance and Accounting Activities	2
International Relations Activities	2
Nuclear Safety and Regulatory Activities	2
Construction Management Activities	2
	20

2014~2018:

Develop Project Management System – following IAEA GS-R-3

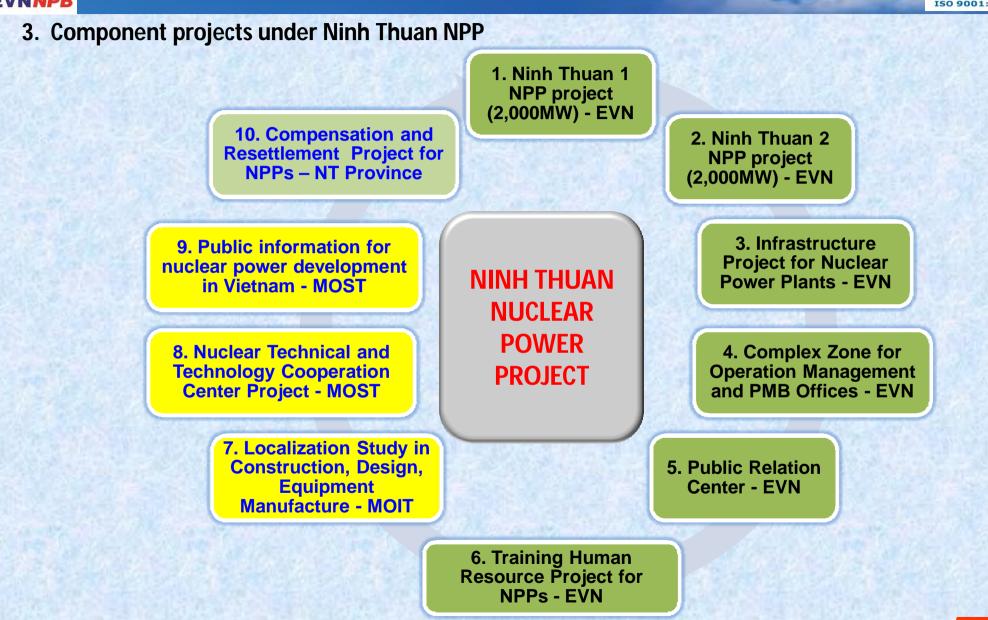
Administration Management System	6
Technical Management System	17
Financial Management System	2
	25

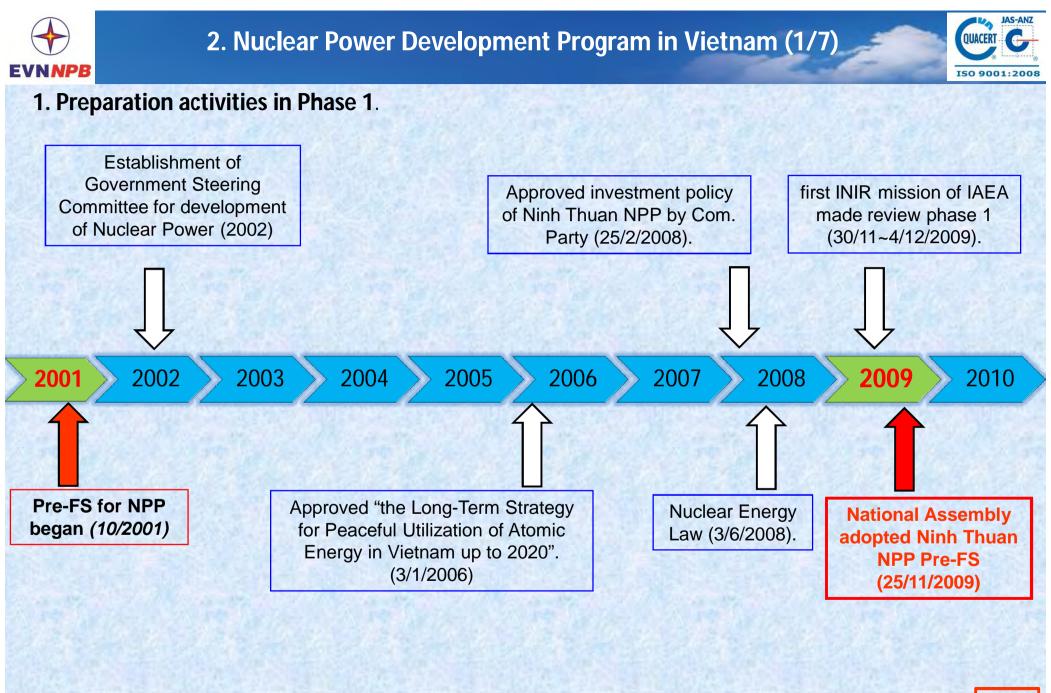
BO LƯỜNG CHẮT LƯỢNG	M	DIRECTORATE FOR STANDARDS, ETROLOGY AND QUALITY (STAME)
TRUNG TÀM CHÚNG NHẬN PHỦ H	IOP INC INC ANT	VIETNAM CERTIFICATION CENTRE
QUACERT	QUACERT G	QUACERT
CTÁ	150 9001:2008 Y CHÚNG I	NITE & NI
GIA	CERTIFICAT	
	No.: HT 2777.12.35	
Chứng nhận hệ thống quân lý Thia là ta cartifi thời the Quality Monage	munt System of	
BAN QUÂN LÝ	DU ÁN ĐIỆN HẠT NH LEAR POWER PROJECTS	
dja chl/ address : During 16/4 thành 1	phố Phan Rang - Tháp Chảm, tính	h Ninh Thuận, Việt Nam
	an Rang - Thap Cham City, Ninh Thua	
Quân lý các dụ	r ăn thành phần thuộc Dự ăn điện hạ	
Tư vấn lập dự ăn đầu tư, tư vấn		ật tư thiết bị, lập dự toán và giám sát
Quản lý công tắc đào tạo, phả	g trình điện hạt nhân và các công trì ở triển nguồn nhân lực cho các dự áo	n điện hạt nhân Ninh Thuận I và 2;
	thông tin tuyện truyện về dự ăn điện component projects of Ninh Thuan meleo	
Preparation for Consulting of investment project	the operation of Ninh Thuan no.1 and no.1 formulation, procurement, equipments an	nuclear power plants; d materials import and export services.
cost estimation and month Human resources	toring of nuclear power projects and synch development for Ninh Thuan no. I and no. icution and public relations of nuclear per-	ronized power network projects; 2 macleur power projects;
đã được đánh giả và phủ hợp v	với các yên cần của tiên chuẩn: sát the equirements of the following standar	i.
	ISO 9001 : 2008 / ISO 9	
Giấy chứng nhận này có giả tr		
Tong cue TC-DL-CL	16.11.2012 den / to 15.11.201 Hội động Châng nhận	5 Trung tâm Chứng nhận QUACERI
TONG CUC TREONG	сий тісн	GIÂM ĐỘC (The Dinistar of QUACERT)
		True Convert & Dover Det)
(The Director General of STAMEQ)		10
	2	A (Printer
	Jul	PHU HUP
	Jul-	
(The Director General of STAMED) Angle Diright Age Diright Trick	Jul_ Shan Hing	- Vguyên - Vaun Mûr
(The Director General of STAMED) Angle Diright Age Diright Trick		- Vguyên - Vaun Mûr



1. Introduction about EVN-EVNNPB (6/6)





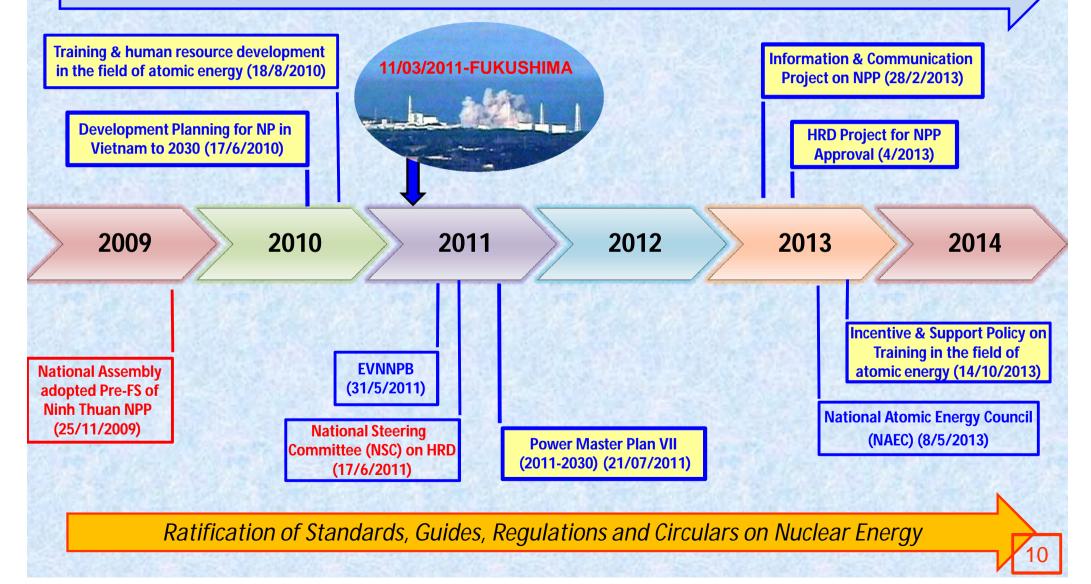






2. Preparation activities in Phase 2.

Workshops, Training, Seminars, Conferences on Nuclear Energy under supporting of IAEA, Inter. Organizations



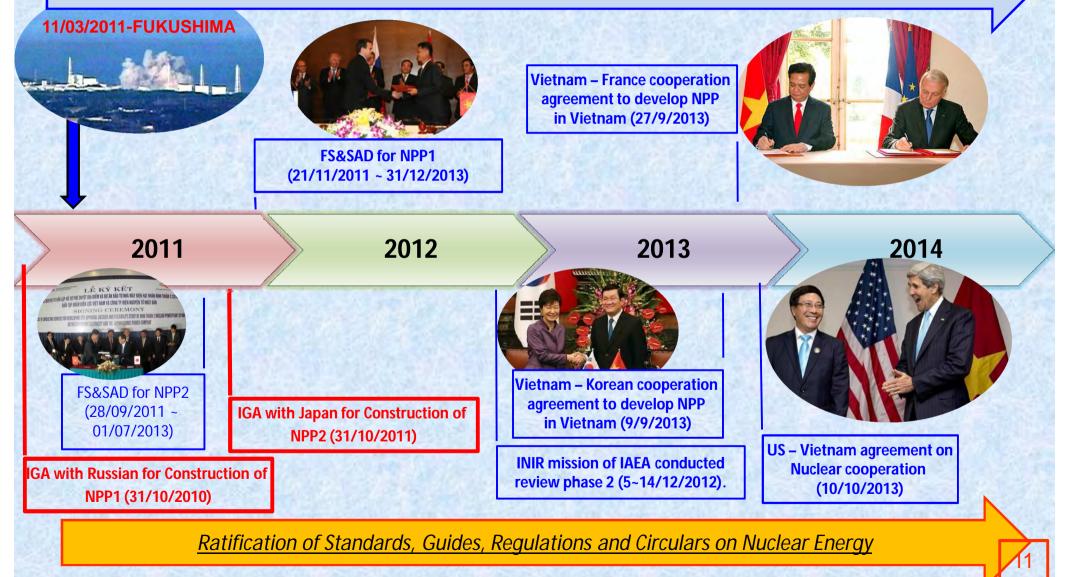


2. Nuclear Power Development Program in Vietnam (3/7)



3. International Activities

Workshops, Training, Seminars, Conferences on Nuclear Energy under supporting of IAEA, Inter. Organizations

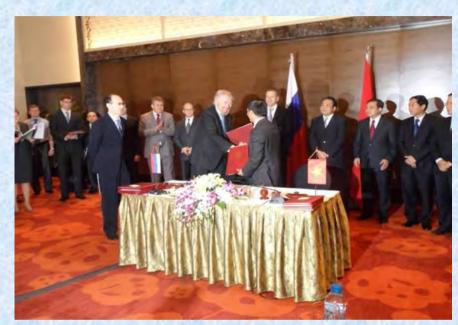




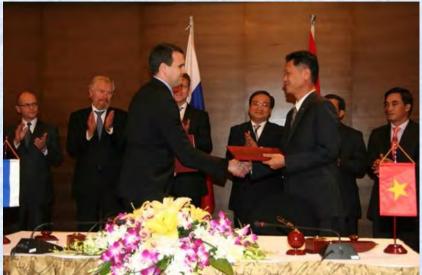
2. Nuclear Power Development Program in Vietnam (4/7)



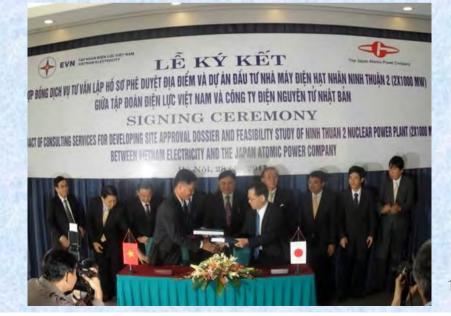
3. International Activities



IGA with Russia for the Construction of NPP1 (31/10/2010)



Contract signing for the development of Site Approval Dossier and FS of NPP1 & NPP2



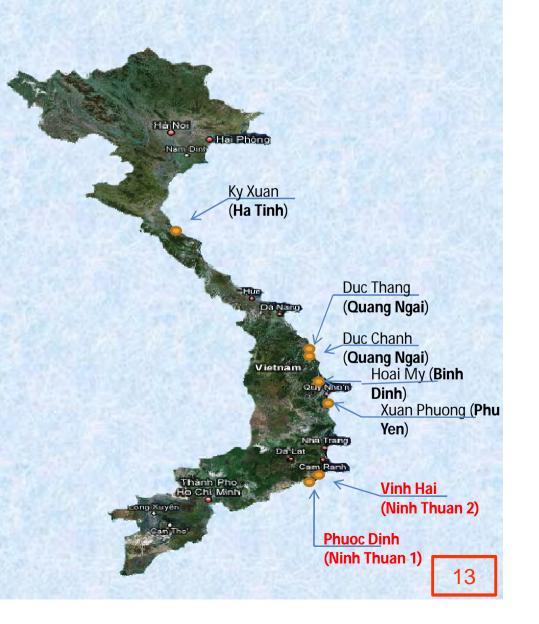


2. Nuclear Power Development Program in Vietnam (5/7)



4. Development Planning Orientation for N. Power in Vietnam to 2030 (906/QĐ-TTg-17/6/2010)

- Development of nuclear power (NP) is for peaceful purposes.
- NP development is based on State-of-the-Art, Proven Technologies and follows the long term program to formulate the Vietnam's NP Industry.
- NP development is to ensure human and environmental safety.
- Intensive international cooperation in investment and technology transfer.
- Mobilize reasonable social resources to develop successfully the NP Program.
- Construction of NPPs at the selected sites within the period in consistence with socio- economic development at each region and whole country:
 - ✓ 2020: 1st unit (1,000MW);
 - ✓ 2025: 8,000MW (7%)
 - ✓ 2030: ~15,000MW (~10%)







5. Master plan VII - Power Development (2011-2020-2030) (21/7/2011)

General goals:

- □ To use effectivelly the dosmetic energy resources
- To supply adequate energy with high quality and resonable prices for social and economical development of country
- To ensure energy national security

Specific goals:

- Production and imported energy
 - ✓ 2015: 194 ~ 210 bill kWh; 2020: 330 ~ 362 bill kWh; 2030: 695 ~ 834 bill kWh
- □ Increase the renewable energy portion: reach 4.5% in 2020 and 6% in 2030

Power source development

Power source	Unit	2020	2030
Wind	MW	1,000	6,200
Hydro	MW	17,400	
Pump storage	MW	1,800	5,700
Nature Gas	MW	10,400 (66 bill kWh)	11,300 (73.1 bill kWh)
Coal fire	MW	36,000 (156 bill kWh)	75,000 (394 bill kWh)
Nuclear	MW	2,000	10,700 (70.5 bill kWh)
LNG	MW	2,000	6,000
Import (Laos, Cambodia, China)	MW	2,200	7,000





5. Master plan VII - Power Development (2011-2020-2030) (21/7/2011)

Structure of Power sources development

Power source Unit		20	20	2030		
Power source	Unit	P (MW)	E (Bill kWh)	P (MW)	E (Bill kWh)	
Hydro	%	23.1	19.6	11.8	9.3	
Pump storage	%	2.4		3.9		
Coal fire	%	48.0	46.8	51.6	56.4	
Gas fire	% 16.5		24.0	11.8	14.4	
Renewable	%	5.6 4.5		9.4	6.0	
Nuclear	%	1.3	2.1	6.6	10.1	
Import	%	3.1 3.0		4.9	3.8	
Total		100% (75,000MW)	100% (330 Bill kWh)	100% (146,800 MW)	100% (695 Bill kWh	

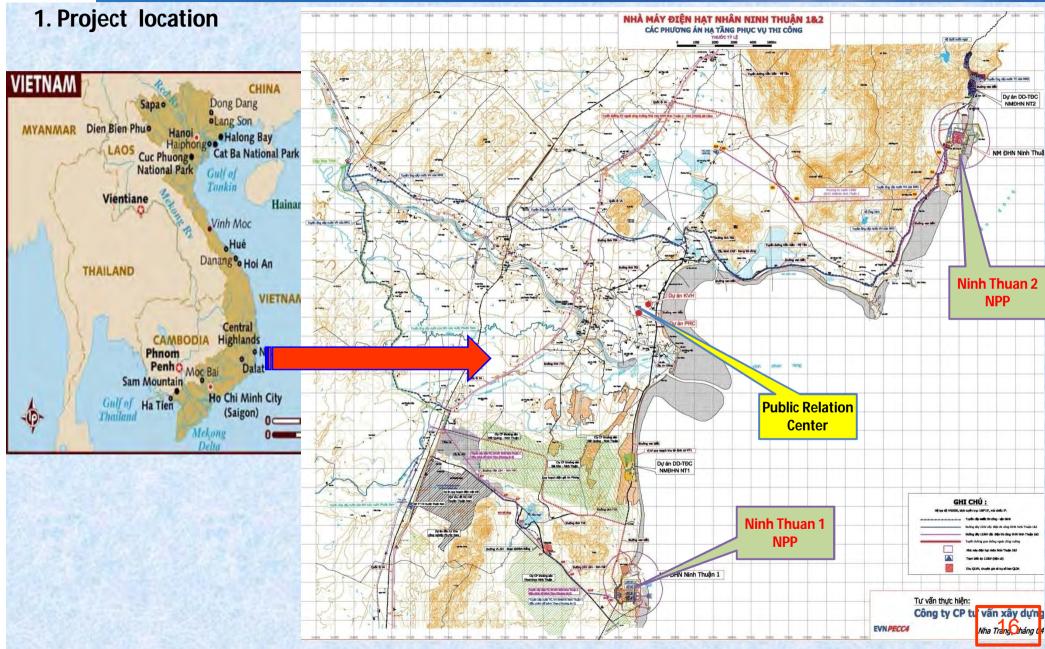
Power network development

Items	Unit	2011-2015	2016-2020	2021-2025	2026-2030	
500kV Substation	MVA	17,100	26,750	24,400	20,400	
220kV Substation	MVA	35,863	39,063	42,775	53,250	
500kV Transmission line	Km	3,833	4,539	2,234	2,724	
220kV Transmission line	Km	10,637	5,305	5,552	5,020	

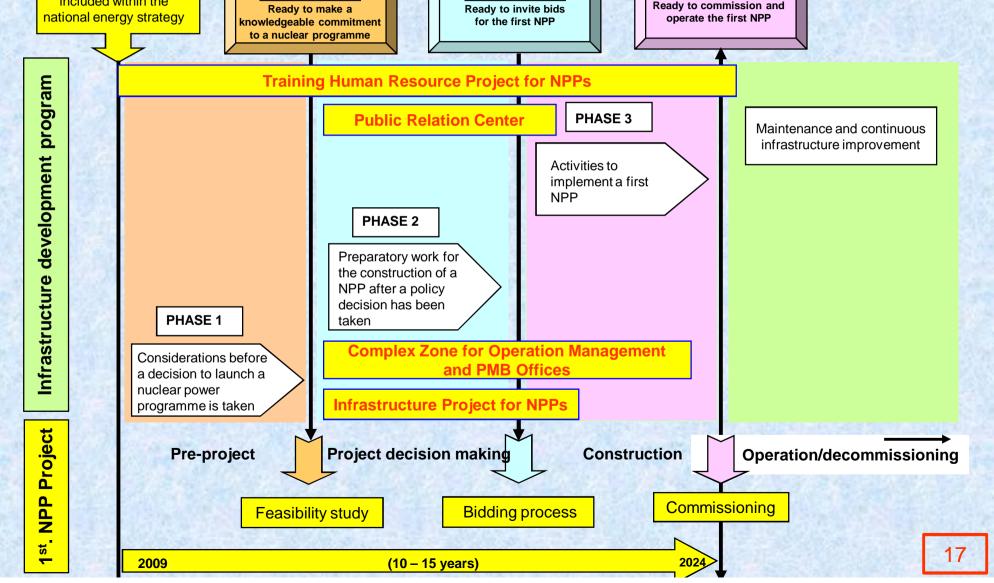
3. Preparation of Vietnam Electricity for Ninh Thuan NPP (1/8)

EVNNPB





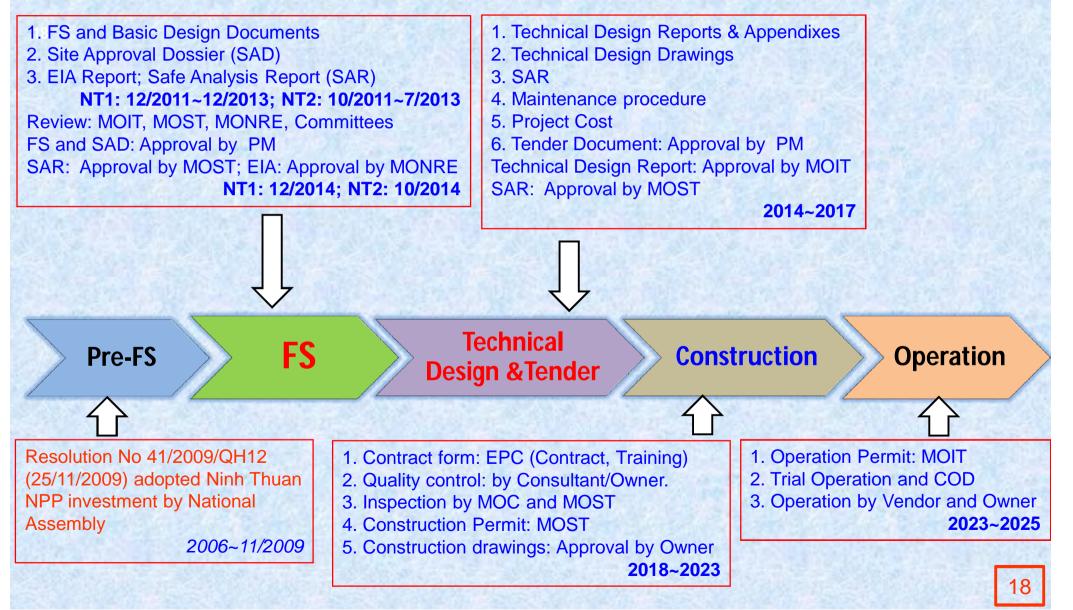








3. Project NPP1&2 implementation process







4. Participation in Development and improvement of the nuclear power infrastructure

No	Issus	Responsibility of EVN
1.	National Position	Coordination
2.	Nuclear Safety	Coordination
3.	Management	Main
4.	Funding and Financing	Coordination
5.	Legislative Framework	Coordination
6.	Safeguards	Coordination
7.	Regulatory Framework	Coordination
8.	Radiation Protection	Coordination
9.	Electrical Grid	Main
10.	Human Resources	Main for O/M

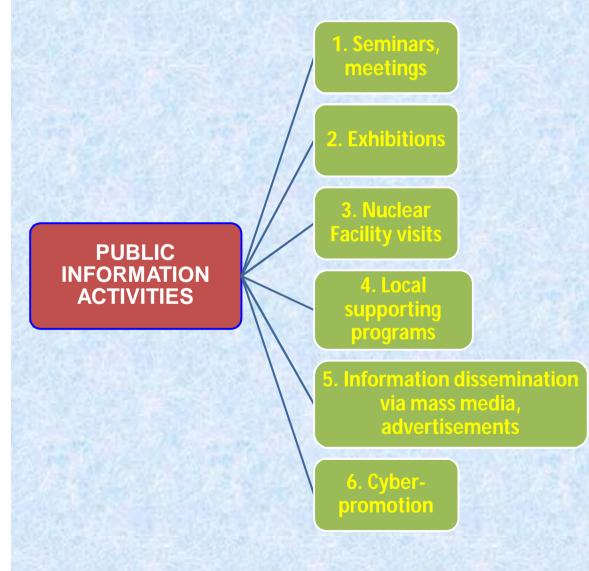
No	Issus	Responsibility of EVN
11.	Stakeholder Involvement	Coordination
12.	Site and supporting facilities	Main
13.	Environmental Protection	Main
14.	Emergency Planning	Coordination
15.	Security	Coordination
16.	Nuclear Fuel Cycle	Main
17.	Radioactive Waste	Coordination
18.	Industrial Involvement	Coordination
19.	Procurement	Main





5. Public Information and Communication Activities

1) Public Information Activities



Information & Communication (I&C) Project in Vietnam to 2020 have been approved (28th, Feb., 2013) with 3 main objectives:

- 1. I&C on NP program: be carried out systematically, regularly; to create long-term proper awareness, public consensus, building safety culture to contributed the success of the NP program.
- 2. Information & propaganda activities: ensure timely, transparent and comprehensive conducted in accordance NPP schedule.
- 3. To ensure consistency and guidance closely, regularly from central to local, between agency and stakeholders to ensure the openness, transparency, accuracy and timeliness to provide information, receive and respond to public opinion.



3. Preparation of Vietnam Electricity for Ninh Thuan NPP (6/8)



5. Public Information and Communication Activities

2) Public Relation center for Nuclear Energy

- ✓ Project scale: construction area ~ 3000m2 in a area of 2ha.
- ✓ Location: My Binh ward, Phan Rang Thap Cham City.
- ✓ Main functions:
 - □ Introduction of energy in general;
 - Introduction of energy transformation models to generate electricity;
 - Why Vietnam needs NPP?; Introduction of nuclear power development history in Vietnam;
 - Introduction of nuclear power (technology, safety, fuel cycle,...)
 - Exhibition.

Operation time: 2017





3. Preparation of Vietnam Electricity for Ninh Thuan NPP (7/8)



5. Public Information and Communication Activities

3) Public Information Department

Opened in Feb, 2013 at EVNNPB office with the mission to present and transmitt the following informations:

- ✓ Dalat research reactor Activities
- ✓ Power Develop. Master Plan VII (2011–2020-2030).
- ✓ Why the World and Vietnam needs NPP ?
- ✓ Nuclear program development in Vietnam up to 2030
- ✓ EVN preparation activities for 1st NPPs in Ninh Thuan
- ✓ International Cooporation in Nuclear Energy (IAEA, Russian, Japan,...)
- Ninh Thuan Social, Culture and Economical development







3. Preparation of Vietnam Electricity for Ninh Thuan NPP (8/8)



5. Public Information and Communication Activities

3) Public Information Department





There are hundreds turns of people from the Central, local areas as well as foreigners visited







4. Human resource development for NPP Projects (1/5)



1. Resolution No 41/2009/QH12 (25/11/2009) by National Assembly on Human Resource for Nuclear Program

Training Human Resource Project for Decree 124-20130ND-CP **Resolution No** Atomic Law 18/2008/QH12 Nuclear Energy - 1558/QĐ-TTg (14/10/3013) on 41/2009/QH12 (3/6/2008)Preferential policies and (18/8/2010)(25/11/2009) support for training in A/E Human Resource To 2015: Training human The levels of incentives. **Development** 1. Upgrading the education system in resources training support in the 1. Highly gualified A/E; Innovation & completion of domestic and abroad development in professionals in research. programs ; training material studies: building, development, application, 2. Completion of the training, inspection & Students: Mater: PhD safety, security; updating knowledge in management operation of 2. Preferential policies + capacity for PM and Regulatory NPP support for training in A/E Bodies: including oversea; 3. 250 students/year 3. Encourage of Participant from foreign organizations To 2020: Sufficient quantity, quality to Research, development and receive technology, O&M of NPP: application of A/E (17) 1. For NPP: 2400 Engs + 350Msc&PhD 1. Build plan for scientific (Annual: 240 Engs; 35 Msc&PhD research & technology (oversea graduated); development for social -2. For R&D& Safety: 650 Engs+250 economical application. Msc&PhD g (150 Engs, 100 Msc&PhD 2. Encourage of Participants graduated in oversea) (Annual: 65 from foreign organizations Engs: 35 Msc&PhD); 3. For University: 100 Msc&PhD; 4. Oversea visit: 500 Managers for

scientific visis, short training course

24





2. Training Human Resource Project for NPPs (584/QD-TTg date 11/4/2013)

- ✓ Objective: EVN, EVNNPB, PECCs under EVN and Operation and maintenance staff for NPP1&2.
- ✓ Up to now: 258 students studied in Russian since 2006; in which 143 will engage to work for EVN.

24 Engineers (pre-operation staff) are training in Japan for NPP Operation

Human Resource demand for EVN

Year	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023
EVNNPB (pre-operational staff)	110	130	150 (30)	170 (50)	190 (80)	210 (130)	220 (180)	220	220	220	200	200
Ninh Thuan 1 NPP						16		390	790	1090	1100	1100
Ninh Thuan 2 NPP								390	790	1090	1100	1100
Total	110	130	180	220	170	340	400	1000	1800	2400	2400	2400

Required qualification

No	Qualification/Sector	Quantity (persons)/2NPP
1	Indirect functional department group.	226 x 2 (21%)
2	Direct operation group.	884 x 2 (79%)
	By qualification:	
	- Bachelor/ engineering degree	436 x 2
	- College/vocational school level	461 x 2
	- Unskilled workers	197 x 2
	Total	1100 x 2



4. Human resource development for NPP Projects (3/5)



2. Execution plan

- 1) Cooperation with Ministry of Training & Education (MOTE-Vietnam):
 - 30 ~ 70 student/year dispatch to Russian Universities in NPP field → EVN will support scholarships → recuirement by EVN.
 - 6 Universities in Viet nam are educating annualy 150 students in Nuclear Engineering

2) Cooperation with IAEA

Technical Cooperation project VIE/4/015: Nuclear Infrastructure Development (VAEA) from 2010:

- Expert Mission to review Report of "Human Resource Training Project for NPP"; Preparation
 of the Request for Proposal of EPC Contract; Grid NPP Interaction; develop EIA report for
 NPP Project; Establishment of EVN's siting team and working plan
- Seminars/workshops : NPP project management; IMS and Safety Culture ; NPP project funding and financing; Stakeholder involvement and PI for NP program; QA/QC for Construction of NPP; Nuclear Technology Assessment; Managing NPP Project in case of Turnkey/EPC Contract ;
- EVN experts participated in workshops/training courses on nuclear power, scientific visits in Austria, the U.S., France, South Korea, Russia, Jordan, China ...
- EVN staff has received scholarships for fellowship at the nuclear facilities in foreign countries for fellowship at the n







2. Execution plan

- 3) Cooperation with Japan
 - With JINED:
 - ✓ MOU for Ninh Thuan 2 NPP: 29/11/2011; 25/6/2012; 06/11/2013
 - ✓ Training groups of core members for operation of Ninh Thuan 2 NPP: 24/60 Engs
 - With JEPIC&WERC: project management; safety culture; public acceptant; QA/QC

4) Cooperation with ROSATOM

At CICET: core members for operation of Ninh Thuan 1 NPP (under negotiation with Rostatom)

5) Training Courses belong "Training Human Resource Project for NPPs"

- Basic knowledge of Nuclear energy:
 - ✓ For EVNNPB Enigneer/EVN Experts;
 - ✓ 1500 persons; one-month Courses; 3 Courses/year;
 - ✓ Place: in Vietnam
- Project Management:
 - ✓ For EVNNPB Enigneer/EVN Experts/EVN Consultant;
 - ✓ 140 persons/month; two-week Courses; 3 Courses/year.
- Nuclear Safety Engineering:
 - ✓ For EVNNPB Enigneers;
 - \checkmark 40 persons; three-month Courses





2. Execution plan

- 5) Training Courses belong "Training Human Resource Project for NPPs"
 - Project and Quality Management:
 - ✓ For EVNNPB Enigneers;
 - ✓ 80 persons; three-month Courses;
 - ✓ OJT at Project site in Russian and Japan
 - Project Oversight:
 - ✓ For EVNNPB Enigneers/EVN Consultant;
 - ✓ 20 persons; six-month Courses;
 - ✓ OJT at Project site in Russian and Japan
 - Technical and Engineer for Operation and Maintenance:
 - ✓ Recuirement by EVN and EVNNPB passing two-year training ;
 - ✓ 500 persons; three-month Courses;
 - ✓ OJT at Thermal Project site in Vietnam
 - Foreign Language: Russian and Japanese
 - Core member for for operation of Ninh Thuan 1 NPP: 200 pers for 2 year in Russian
 - Core member for for operation of Ninh Thuan 2 NPP: 60 pers for 2 year in Japan
 - Maintannance of NPPs: 400 pers for 3 month-course; OJT at NPP Plant





- 1. Regulatory Documents (Law and Regulation/standards)
- 2. Educating and training the workforce for Project management, Project Oversight, Engineering and Operation & Maintenance
- 3. Satisfaction of Infrastructure issues for 1st NPP
- 4. Project Document Reviewing Works (Selection of TSO)
- 5. Language in Training and technology transfer
- 6. Safety Culture
- 7. Financing for Infrastructure issues and Project

VIETNAM ELECTRICITY (EVN) NINH THUAN NUCLEAR POWER PROJECTS MANAGEMENT BOARD (EVNNPB



